

Bản án số: **54/2017/HSPT**
Ngày 23 - 11- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Thẩm phán: 1. Ông Ma Hồng Thắng

2. Bà Hoàng Thị Minh Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Trương Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 135/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Văn H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1971 tại Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ xx, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/10; con ông Trương Văn T1, sinh năm 1942 và bà Phan Thị D, sinh năm 1948; vợ: Bế Thị T2, sinh năm 1972; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 13/12/2016, Hạt Kiểm lâm huyện NH, tỉnh Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản, mua lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền (12.000.000 đồng).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ 17/6/2017 đến ngày 08/8/2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/6/2017, Trương Văn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 22C – 032.69 (xe ô tô H mượn của anh Trương Phú Q – là anh trai H),

cùng con trai Trương Hữu S chở cây giống, bún khô lên địa bàn thị trấn NH, xã SP, xã ĐV và xã YH thuộc huyện NH, tỉnh Tuyên Quang để bán. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến khu vực cách Ủy ban nhân dân xã SP khoảng 06 km, H gặp 04 người đàn ông đang vác gỗ từ trong núi đi ra. Trong 04 người này, H có biết tên một người là T4 và một người là N, 02 người còn lại H không quen biết, H đều không biết địa chỉ cụ thể của 04 người này. H dừng xe ô tô lại và hỏi mua gỗ nghiêng về để sử dụng, T4 nói với H “*Gỗ nghiêng loại thanh dài 3m giá 600.000đ/ 1 thanh, có 33 thanh; gỗ nghiêng tròn dạng thót giá 80.000đ/ 1 cái, có 30 cái; 02 tấm gỗ nghiêng rộng khoảng hơn 90 cm có 02 chân để kê, giá 12.000.000 đồng. Tổng số tiền là 34.000.000 đồng, nếu lấy hết sẽ giảm xuống còn 31.000.000 đồng*” và yêu cầu H đặt cọc trước 2.000.000 đồng rồi hẹn 04 giờ ngày 06/6/2017 đến bốc gỗ lên xe ô tô. Sau khi đặt cọc, H đi ô tô vào địa bàn xã ĐV, xã YH để giao hàng.

Khoảng 02 giờ ngày 06/6/2017, H điều khiển xe ô tô đến chỗ hẹn, gần 04 giờ sáng thì có người đến bốc gỗ lên xe ô tô, sau khi bốc gỗ xong H điều khiển xe ô tô đi theo hướng thị trấn NH – huyện LB – huyện CH về thành phố T để thu mua phế liệu và hỏi nhu cầu mua bún khô của các quán ven đường. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô về đến đường TC (thuộc tổ 4, phường YL, thành phố T) thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố kiểm tra, bắt giữ và lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ xe ô tô, 01 giấy phép lái xe cùng đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô, 35 thanh gỗ nghiêng xẻ, 30 đoạn gỗ nghiêng dạng thót cùng 01 điện thoại di động.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm tội “*Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, đoạn 1 đoạn 2 điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H 05 (Năm) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 17/6/2017 đến 08/8/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Trương Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Văn H về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi vận chuyển lâm sản, mua lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền 12.000.000 đồng theo Quyết định số 29/QĐ-XPVPHC ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hạt Kiểm lâm huyện NH, tỉnh Tuyên Quang nên căn cứ vào Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình: Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang và 01 Quyết định trợ cấp số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ đối với ông Trương Văn T1 (là bố đẻ của bị cáo) đã tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, cần xem xét chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Văn H.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 135/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, đoạn 1 đoạn 2 điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 03 (Ba) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 17/6/2017 đến 08/8/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trương Văn H nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhân định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại giai đoạn điều tra là phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 06/6/2017; tại tổ xx, phường YL, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Trương Văn H đã có hành vi vận chuyển trái phép 35 thanh gỗ nghiêng xẻ nhóm IIA, khối lượng 1,848 m³ và 30 đoạn gỗ nghiêng dạng thót nhóm IIA, khối lượng 0,089 m³.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, đã tiếp tay cho các đối tượng khai thác rừng lấy gỗ trái pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn H 05 (Năm) tháng tù về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình: Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính và có bố đẻ ông Trương Văn T1 tham gia kháng chiến chống Mỹ, là người có công với Cách mạng được Chính quyền địa phương xác nhận; 01 biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang và 01 Quyết định trợ cấp số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ đối với ông Trương Văn T1 (là bố đẻ của bị cáo) đã tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 135/2017/HSST, ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trương Văn H đã có 01 tiền sự về hành vi vận chuyển lâm sản, mua lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền 12.000.000 đồng theo Quyết định số 29/QĐ-XPVPHC ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hạt Kiểm lâm huyện NH, tỉnh Tuyên Quang nên căn cứ vào Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[6] Bị cáo Trương Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Ghi nhận bị cáo Trương Văn H đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0000317 ngày 25/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 135/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, đoạn 1 đoạn 2 điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H 03 (Ba) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 17/6/2017 đến 08/8/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Bị cáo Trương Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Trương Văn H đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0000317 ngày 25/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND + Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy